TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HSST
Ngày: 03/12/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Tài**.
2. Ông **Phạm Đức Minh.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Ka Hít** - cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng: Ông **K'Kràng**– Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/TLST-HS ngày 29/10/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2020/QĐXXST-HS ngày 19/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Thị Minh H, sinh năm 1995 tại Lâm Đồng; NKTT và chỗ ở: Thôn 6, xã Lộc Quảng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Hoàng, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt, sinh năm 1972; Chồng: Chưa kết hôn; có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. "Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa".

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lưu Chiến T, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 19, thị trấn Lộc T, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng "Vắng mặt".
- Anh Trần Thế H., sinh năm 2000; địa chỉ: Tổ 09, thị trấn Lộc T, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

"*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:"*

Bị cáo Vũ Thị Minh H là đối tượng nghiện ma túy, ngày 07/05/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên được hoãn chấp hành

hình phạt tù. Trong thời gian hoãn chấp hành hình phạt tù, do cần ma túy để sử dụng nên vào ngày 18/04/2020 bị cáo H đến nhà anh Trần Thế H. tại tổ 9, thị trấn Lộc T, huyện Bảo Lâm, sau đó nhắn tin cho anh Lưu Chiến T hỏi mượn tiền 500.000đ với mục đích để mua ma túy về sử dụng; nhưng anh T không có tiền nên bị cáo H nói anh T cho mượn điện thoại di động đi cầm để lấy tiền thì T đồng ý, bị cáo H nói anh T chạy xe máy đến nhà anh H. để đưa điện thoại cho bị cáo H. Khi đến nhà anh H. thì anh T đưa điện thoại di động cảm ứng hiệu VIVO cho bị cáo H rồi bị cáo H đưa điện thoại cho anh H. đi đến tiệm cầm đồ Kim Ái tại tổ 10, thị trấn Lộc T cầm được 1.000.000đ và anh H. về đưa tiền cho bị cáo H. Sau đó, bị cáo H chạy xe máy đến khu 6, TP. Bảo Lộc mua một gói ma túy của đối tượng tên Linh (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá là 1.500.000đ, trong đó: 1.000.000đ là tiền cầm điền thoại của T và 500.000đ là tiền của cá nhân H. Mua ma túy xong H mang ma túy đi về lại nhà anh H. tại tổ 9, thị Trấn Lộc T, huyện Bảo Lâm để cùng sử dụng chung. Khi đang ở nhà anh H. thì bị Công an huyện Bảo Lâm bắt quả tang cùng tang vật là 01 gói nilong kích thước 4,3x4,5cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng bên tú quần Jeam bên pH. phía trước của H.

Tại kết luận giám định số 735/GĐ-PC09 ngày 23/04/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 2,0523gam, loại Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ .

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, khiếu nại hay tranh luận gì.

Cáo trạng 58/CTr-VKS ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Vũ Thị Minh H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù; Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của bản án số 18/2019/HSST ngày 07/5/2019 buộc bị cáo chấp hình phạt chung của hai bản án. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội sửa chữa, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

"*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*"

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đã có cơ sở khẳng định: Ngày 18/04/2020, bị cáo Vũ Thị Minh H mua 01 gói ma túy của người tên Linh không rõ nhân thân lai lịch cụ thể tại thành phố Bảo Lộc để sử dụng và cất giữ trong túi quần của bị cáo đã bị bắt quả tang cùng tang vật là 01 gói nylong bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, theo kết luận giám định xác định là ma túy có khối lượng là 2,0523g, loại Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ. Do đó, hành vi cất giữ ma túy để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý. Bị cáo nhận thức được ma tuý là chất độc hại, một loại hàng đặc biệt nhà nước độc quyền quản lý, bất kỳ ai vi phạm đến ma tuý, tuỳ tính chất mức độ đều bị xử lý nghiêm nhưng vẫn cố tình vi phạm. Đối với hành vi này pH. được nghiêm trị trước pháp luật và pH. cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong thời gian tạm hoãn chấp hành thi hành án phạt tù bị cáo đã không ăn ăn, hối cải, tu sửa bản thân mà còn phạm tội mới, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo như vậy là chưa phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tôi do bị cáo gây ra; chưa đủ để răn đe, phòng ngừa riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn ma túy nói riêng và tội phạm cả nước nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có

nghề nghiệp, không có thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 735/2020 ghi: Vũ Thị Minh H- 1995; HKTT: Thôn 6-Lộc Quảng-Bảo Lâm, QĐ: 34/CSĐT; 20/04/2020; Bao gói. Trên phong bị niêm phong có chữ ký của Trương Kim Lĩnh, Nguyễn Văn Chiến, Phạm Thị Dung và hình dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng. 01 phong bì niêm phong số 735/2020 ghi: Vũ Thị Minh H- 1995; HKTT: Thôn 6-Lộc Quảng-Bảo Lâm, QĐ: 34/CSĐT; 20/04/2020; Hoàn mẫu m = 1,6861(g). Trên phong bị niêm phong có chữ ký của Trương Kim Lĩnh, Nguyễn Văn Chiến, Phạm Thị Dung và hình dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng. 01 bộ dùng cụ sử dụng ma túy tự chế: Bao gồm: 01 nỏ thủy tinh màu trắng, 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, 01 ống hút nhựa màu trắng đỏ.

- Hoàn trả cho anh Lưu Chiến T 01 điện thoại di động hiệu VIVO 1906 có đặc điểm màu xanh lam: Số Imei 1: 861325040194135, số Imei 2: 861325040194127 và bên trong có sim số 0799717955.

[09] Về án phí, lệ phí tòa án: Áp dung Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo pH. chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Minh H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Thị Minh H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt này với hình phạt của bản án số 18/2019/HSST ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2018 đến ngày 10/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 735/2020 ghi: Vũ Thị Minh H- 1995; HKTT: Thôn 6-Lộc Quảng-Bảo Lâm, QĐ: 34/CSĐT; 20/04/2020; Bao gói. Trên phong bị niêm phong có chữ ký của Trương Kim Lĩnh, Nguyễn Văn Chiến, Phạm Thị Dung và hình dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng. 01 phong bì niêm phong số 735/2020 ghi: Vũ Thị Minh H- 1995; HKTT: Thôn 6-Lộc Quảng-Bảo Lâm, QĐ: 34/CSĐT; 20/04/2020; Hoàn mẫu m = 1,6861(g). Trên phong bị niêm phong có chữ ký của Trương Kim Lĩnh, Nguyễn Văn Chiến, Phạm Thị Dung và hình dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng. 01 bộ dùng cụ sử

dụng ma túy tự chế: Bao gồm: 01 nỏ thủy tinh màu trắng, 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, 01 ống hút nhựa màu trắng đỏ.

- Hoàn trả cho anh Lưu Chiến T 01 điện thoại di động hiệu VIVO 1906 có đặc điểm màu xanh lam: Số Imei 1: 861325040194135, số Imei 2: 861325040194127 và bên trong có sim số 0799717955;

3. Về án phí: Áp dung Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo pH. nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, anh H. có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ tuyên án 07/5/2019; anh T được quyền khấng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH. thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng [(2)];
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS H Bảo Lâm;
- Bị cáo, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tài **Phạm Đức Minh** **Nguyễn Văn Linh**